

Số: 60 /BC-MNNH

Nam Hải, ngày 25 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện công tác tháng 10 và triển khai kế hoạch tháng 11
Năm học 2024-2025**

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THÁNG 10

1. Về số lượng

*** Số học sinh**

TT	Nội dung	Tổng số học sinh	Mẫu giáo			Nhà trẻ
			5 Tuổi	4 Tuổi	3 Tuổi	
1	Số lớp	13	3	4	4	2
	Tăng giảm so với tháng trước	0	0	0	0	0
2	Số học sinh	336	128	92	70	46
	Tăng giảm so với tháng trước	+7		+2	+1	+4

*** CB-GV-NV**

TT	Nội dung	Số tháng trước	Số tháng này	Tăng giảm	Lý do
1	Ban giám hiệu	3	3	0	
2	Giáo viên	28	28	0	
3	Cô nuôi	7	7	0	
4	Nhân viên VP	2	2	0	
5	Lao công bảo vệ	3	3	0	
	Cộng	44	44		

2. Về chất lượng:

2.1 Công tác giáo dục trẻ.

2.1.1. Thực hiện chương trình giáo dục

- 13/13 lớp thực hiện việc soạn bài và đưa bài lên Edoc theo đúng yêu cầu, xây dựng kế hoạch ngày có nhiều tiến bộ.

- Tổ chức các hoạt động đảm bảo nội dung chương trình theo kế hoạch đề ra.

- Xây dựng môi trường hoạt động phù hợp theo chủ đề.

- Các hoạt động đã đi vào nề nếp như: TDBS, HĐH, HĐG, trẻ có nề nếp trong hoạt động (HĐG)

*** Tồn tại :**

- Kế hoạch đưa lên Edoc thực hiện chưa theo hướng dẫn phần ghi chú cũng như tên bài (Đ/c Đỗ. Hương, Giang, Hiền. Huyền, Liên, Dung, Tình,...)

- Xác định sai động tác, phân tích vận động chưa cụ thể, chưa rõ nội dung giảng giải.

- Tổ chức hoạt động chưa hướng theo chủ đề, thiếu trò chơi chuyên tiếp, chưa lồng ghép, tích hợp.

- Một số hoạt động đi sâu vào thực hiện đảm bảo theo đúng quy trình tổ chức, chuẩn bị đồ dùng chưa đầy đủ, chưa đảm bảo theo đúng tiến trình giờ dạy theo kế hoạch đề ra. Còn bỏ bước, dạy tắt hoạt động, dự án STEAM (Thiếu bảng khám phá, bản thiết kế).

2.1.2. Xây dựng dữ liệu kho học liệu.

Ưu điểm:

- Nhà trường đã thực hiện lựa chọn 8 sản phẩm đưa lên kho học liệu trên trang Website của nhà trường.

- Đã cập nhật kho học liệu thành phố trên trang Website của nhà trường.

Tồn tại:

- Chưa yêu cầu quyết liệt việc giáo viên vào khai thác, áp dụng nguồn tài liệu.

2.1.3. Thực hiện các bài viết tuyên truyền:

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc lịch viết bài truyền thông .

- Hình ảnh đẹp, hiệu ứng phù hợp.

- Một số lớp ngoài lịch phân công của nhà trường còn có nhiều bài viết, hình ảnh, video tuyên truyền (A1, B3, C1, C2, C3, A2)

Tồn tại:

- Một số lớp lạm dụng ảnh nhiều, cần có video quay trực tiếp.

- Thiếu lời bình (NT2, C3, A1, A2)

- Thiếu ảnh (NT1, C1, C2, B1, B2, B3, B4, A3)

2.1.4. Kiểm tra toàn diện 4 giáo viên.

Ưu điểm:

- Giáo viên chuẩn bị đủ đồ dùng theo kế hoạch của hoạt động
- Bố trí, lựa chọn góc chơi phù hợp, đồ dùng các góc chơi sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp làm nổi bật được chủ đề.
- Giáo viên có tác phong nhẹ nhàng, tự nhiên, gần gũi với trẻ
- Bao quát và xử lý tốt tình huống (Đ/c Miền), trẻ có nề nếp trong hoạt động (Đ/c Miền, Vũ Oanh, Liên, Hoài)
- Hướng dẫn các hoạt động rõ ràng, dễ hiểu, trẻ hào hứng tích cực tham gia các hoạt động (Đ/c Liên, Hoài)

Tồn tại:

- Việc sử dụng đồ dùng trong tổ chức trò chơi chưa hợp lý (Đ/c Vũ Oanh)
- Trẻ ngồi nhiều, chưa có trò chơi chuyển tiếp thay đổi trạng thái cho trẻ (Đ/c Hoài)
- Góc tạo hình nội dung chơi chưa phong phú (Đ/c Liên, Hoài)
- Chưa có sự luân chuyển sản phẩm giữa các góc chơi như góc nghệ thuật và góc bán hàng. (Đ/c Miền)

2.1.5. Kiểm tra xây dựng môi trường.

Ưu điểm:

- 100% các lớp có môi trường cây xanh tạo môi trường gần gũi, thân thiện
- 100% các lớp xây dựng môi trường nội dung phản ánh chủ đề đang thực hiện.
- 100% các lớp cố gắng trong việc xây dựng và thay đổi môi trường.
- Sắp xếp, lựa chọn, xây dựng góc chơi phù hợp với không gian lớp học, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng
- Có nhiều đồ dùng đồ chơi hiện đại khuyến khích trẻ tích cực tham gia vào hoạt động (Tiêu biểu: A1, A3, B2, B3, C3, C1)
- Góc tạo hình đa dạng nguyên học liệu (Tiêu biểu: C1, C3, B2, A1, A2, A4)
- Góc bán hàng, xây dựng nhiều đồ chơi, đồ dùng đồ chơi khuyến khích trẻ tích cực tham gia hoạt động (Tiêu biểu: A3, C1, C2, A1)
- Góc học tập có nội dung, trò chơi sáng tạo (Tiêu biểu: C3, C1, A1, B2, B3, B1)
- Góc gia đình, đóng vai khuyến khích trẻ tham gia hoạt động (B4, NT1, NT2)

Hạn chế:

- Bổ sung thêm bảng chơi giống nhau đủ với số lượng trẻ (NT1, NT2)
- Thay đổi vị trí góc vận động tinh và góc hoạt động với đồ vật (NT2)
- Bổ sung nguyên liệu, biểu tượng góc tạo hình (B3, B4, A3,..)
- Sắp xếp các bảng chơi, đồ dùng đồ chơi góc học tập (A4, C2)
- Bổ sung nội dung chơi góc tạo hình và góc sách (A2)
- Góc bán hàng chưa có nhiều sản phẩm luân chuyển (B1, A1)
- Bổ sung nội dung góc tuyên truyền (B1, C3)
- Góc học tập bổ sung nội dung khám phá chủ đề (B2)
- Bổ sung nút hoa ở các đầu đỉnh treo để đảm bảo an toàn cho trẻ, sắp xếp lại hệ thống bảng biểu đảm bảo tính thẩm mỹ hơn (B3)
- Bố trí góc bán hàng, góc gia đình chưa hợp lý (C1)

2.2 Công tác chăm sóc nuôi dưỡng.

2.2.1. Triển khai tháng an toàn giao thông, xây dựng kế hoạch trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích.

- Đã triển khai tới toàn thể giáo viên nhân viên, ký cam kết thực hiện an toàn giao thông, tuyên truyền với phụ huynh thực hiện đảm bảo an toàn giao thông cho trẻ khi tham gia giao thông như đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy, không vượt đèn đỏ...

- Xây dựng kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, rà soát các đồ dùng trang thiết bị có nguy cơ mất an toàn nộp về PGD đảm bảo thời gian.

2.2.2. Kiểm tra nề nếp tại các lớp.

Ưu điểm:

- Giáo viên đi đúng thời gian theo ca trực được phân công, thực hiện nghiêm túc giờ đón trả trẻ.

- Các lớp đã khắc phục khó khăn sau bão, dọn dẹp vệ sinh tạo môi trường sạch sẽ đón trẻ đến trường.

- Sĩ số học sinh ổn định sau bão

Tồn tại:

- Nề nếp giờ đón trả trẻ: Một số lớp giáo viên chưa thường xuyên có mặt tại cửa lớp để đón trả trẻ kịp thời, còn làm việc riêng.

- Nề nếp giờ vệ sinh cá nhân giờ ăn: Một số lớp chưa cho trẻ thực hiện nghiêm túc việc rửa tay, rửa mặt thường xuyên; chuẩn bị bàn ăn chưa chu đáo chưa có khăn bàn ăn cho trẻ; chưa chú ý động viên trẻ ăn những món ăn mới, ăn hết xuất.

- Nề nếp giờ dạy buổi chiều: Một số lớp chưa dạy đúng giờ

*** Yêu cầu:**

- Các lớp thực hiện nghiêm túc các hoạt động vệ sinh chăm sóc trẻ hàng ngày, đảm bảo rèn các kỹ năng vệ sinh các nhân rửa tay, rửa mặt cho trẻ.

2.2.4. Kiểm tra bếp ăn, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

*** Bếp ăn**

Ưu điểm:

- Đã thực hiện theo nhiệm vụ được phân công, tương đối đảm bảo dây chuyền bếp một chiều.

- Chuẩn bị đồ dùng dụng cụ sơ chế biến đảm bảo nguyên tắc sống chín.

- Ghi chép cập nhật sổ giao nhận, sổ kiểm thực 3 bước đảm bảo theo thời gian quy định.

Tồn tại:

- Một số ngày thông tin sổ kiểm thực 3 bước chưa được hoàn thiện kịp thời trong ngày.

- Thực hiện việc sơ chế sống chưa nhanh nhẹn, một số đ/c còn làm cảm chừng, chưa vệ sinh sạch sẽ khu vực đã được phân theo nhiệm vụ.

- Vệ sinh khu vực sơ chế sống, nền bếp ướt bẩn không được đảm bảo lau khô thường xuyên một số ngày.

- Một số ngày chia khay, thìa, muôi, đĩa còn bị thiếu.

- Bàn sơ chế sắp xếp chưa gọn gàng.

- Thực hiện việc thu gom rác thải chưa khoa học.

*** Lớp học**

- Kiểm tra ngày 26/9/2024 hầu hết các lớp không rửa bình uống nước, bình nước muối, bình các lớp còn nước. Sáng ngày 27/9 lớp B1,B2, B3 không đi lấy nước. Một số lớp không lấy nước muối.

Yêu cầu các lớp vệ sinh bình nước uống, bình nước muối vào cuối ngày, tuyệt đối không đun nước tại lớp, không tự pha nước muối tại lớp.

2.2.4 Thực hiện khám sức khỏe đầu năm học cho học sinh và CB-GV-NV nhà trường.

- Kết quả khám sức khỏe đầu năm của học sinh.

	Kết quả khám sức khỏe		
Tổng số trẻ	Loại I	Loại II	Loại III
	211/330	78/330	41/330
%	64%	23,6%	12,4%

- Kết quả khám sức khỏe đầu năm của CB-GV-NV:

STT	Bộ phận	Được khám		Phân loại sức khỏe		
		Số lượng	Đạt tỷ lệ %	Loại I	Loại II	Loại III
1	Ban giám hiệu	3/3	100	1	2	
2	Giáo viên	27/29	93	15	12	
3	Nhân viên	9/9	100	5	4	
4	Lao công bảo vệ	3/3	100	3	0	
TỔNG CỘNG		42/44	95	24	18	

2.3 Các công tác khác.

2.3.1. Công tác bồi dưỡng

- Đã thực hiện viên bồi dưỡng chuyên ảnh vẽ sang video ảnh động thông hình thức Online và nghiên cứu tài liệu.

2.3.2. Viết bài tấm gương tiêu biểu “Tấm gương điển hình trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”

- Tổ 5 tuổi thực hiện viết bài gửi về nhà trường đúng thời gian, bài viết có minh chứng, hình ảnh cụ thể. Nhà trường gửi bài viết về PGD&ĐT đúng quy định.

II. Triển khai công tác 11

- Điều tra, tổng hợp số liệu phổ cập. Đón đoàn kiểm tra công tác phổ cập của Quận.

- Kiểm tra công tác dạy thêm, học thêm và chương trình dạy ngoài TKB chính khóa (LQTA).

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 40 năm “Ngày Nhà giáo Việt Nam”.

- Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày 20/11: Bài viết tôn vinh những tấm gương điển hình trong 05 năm thực hiện chuyên đề XD TMNL TLTT (bao gồm cả tập thể và cá nhân CBGVNV, phụ huynh)

- Kiểm tra toàn diện 4 giáo viên mẫu giáo, 1 giáo viên nhà trẻ, 1 cô nuôi.

- Tham gia cuộc thi vẽ tranh về chủ đề ‘Trường học hạnh phúc- tôn trọng quyền trẻ em’ dành cho trẻ mẫu giáo cấp Quận.

- Viết bài tấm gương tiêu biểu” Tấm gương điển hình trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh ” (Tổ 4 tuổi)

- Tổ chức bồi dưỡng CNTT, chuyển đổi số cho đội ngũ CBGVNV nhà trường.

- Xây dựng môi trường ngoài trời: Phát động phụ huynh ủng hộ cây xanh, xây dựng nội dung cho trẻ hoạt động.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT quận (báo cáo);
- CBGVNV nhà trường (thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Thu Hương